

## THÔNG BÁO

(V/v CTCP Chứng khoán Hải Phòng thực hiện giao dịch ký quỹ Quý 3 năm 2026)

Hải Phòng, ngày 13 tháng 07 năm 2026

Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng (Haseco) trân trọng thông báo về việc thực hiện giao dịch ký quỹ tại công ty như sau:

1. Lãi suất cho vay: 0.036%/ngày tương ứng với khoảng 13%/năm (tính trên cơ sở 365 ngày), được thay đổi tùy từng thời điểm
2. Thời hạn vay: 90 ngày
3. Tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối thiểu 30% (thay đổi tùy từng thời điểm theo quy định của Haseco)
4. Tỷ lệ ký quỹ xử lý:  $\leq 25\%$  (thay đổi tùy từng thời điểm theo quy định của Haseco)
5. Thời hạn bổ sung tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày vi phạm
6. Thời hạn xử lý khoản vay đến hạn: Tối đa 5 ngày làm việc sau ngày đến hạn
7. Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ Quý 3 năm 2026:

| STT | Mã chứng khoán | Tổ chức phát hành                                   | Sàn giao dịch | Tỷ lệ ký quỹ |
|-----|----------------|-----------------------------------------------------|---------------|--------------|
| 1   | AAA            | CTCP Nhựa An Phát Xanh                              | HOSE          | 55%          |
| 2   | ACB            | Ngân hàng TMCP Á Châu                               | HOSE          | 50%          |
| 3   | ACC            | CTCP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC              | HOSE          | 80%          |
| 4   | ACL            | CTCP XNK Thủy sản Cửu Long An Giang                 | HOSE          | 80%          |
| 5   | ADS            | CTCP Damsan                                         | HOSE          | 80%          |
| 6   | AGG            | CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia       | HOSE          | 60%          |
| 7   | AGR            | CTCP Chứng khoán Agribank                           | HOSE          | 60%          |
| 8   | ANV            | CTCP Nam Việt                                       | HOSE          | 50%          |
| 9   | ASM            | CTCP Tập đoàn Sao Mai                               | HOSE          | 50%          |
| 10  | AST            | CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco                      | HOSE          | 50%          |
| 11  | BAF            | CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam                       | HOSE          | 50%          |
| 12  | BCM            | TCT Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP         | HOSE          | 50%          |
| 13  | BFC            | CTCP Phân bón Bình Điền                             | HOSE          | 60%          |
| 14  | BIC            | TCT Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam | HOSE          | 50%          |
| 15  | BID            | Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam        | HOSE          | 50%          |
| 16  | BKG            | CTCP Đầu tư BKG Việt Nam                            | HOSE          | 70%          |
| 17  | BMC            | CTCP Khoáng sản Bình Định                           | HOSE          | 50%          |
| 18  | BMP            | CTCP Nhựa Bình Minh                                 | HOSE          | 50%          |
| 19  | BSI            | CTCP Chứng khoán BIDV                               | HOSE          | 50%          |
| 20  | BSR            | CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn                           | HOSE          | 50%          |
| 21  | BTP            | CTCP Nhiệt điện Bà Rịa                              | HOSE          | 80%          |
| 22  | BVH            | Tập đoàn Bảo Việt                                   | HOSE          | 50%          |
| 23  | BVS            | Chứng khoán CTCP chứng khoán Bảo Việt               | HNX           | 50%          |
| 24  | BWE            | CTCP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương    | HOSE          | 50%          |
| 25  | CAP            | Cổ phiếu CTCP Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái        | HNX           | 70%          |

|    |         |                                                   |      |     |
|----|---------|---------------------------------------------------|------|-----|
| 26 | CCL     | CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long | HOSE | 80% |
| 27 | CDC     | CTCP Chương Dương                                 | HOSE | 60% |
| 28 | CEO     | CTCP Tập đoàn C.E.O                               | HNX  | 50% |
| 29 | CHP     | CTCP Thủy điện Miền Trung                         | HOSE | 80% |
| 30 | CII     | CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM               | HOSE | 50% |
| 31 | CMG     | CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC                       | HOSE | 60% |
| 32 | CNG     | CTCP CNG Việt Nam                                 | HOSE | 60% |
| 33 | CRC     | CTCP Create Capital Việt Nam                      | HOSE | 70% |
| 34 | CRE     | CTCP Bất động sản Thế Kỷ                          | HOSE | 60% |
| 35 | CSC     | CTCP Tập đoàn COTANA                              | HNX  | 50% |
| 36 | CSM     | CTCP Công nghiệp Cao su Miền Nam                  | HOSE | 50% |
| 37 | CSV     | CTCP Hóa chất cơ bản miền Nam                     | HOSE | 50% |
| 38 | CTD     | CTCP Xây dựng COTECCONS                           | HOSE | 50% |
| 39 | CTF     | CTCP City Auto                                    | HOSE | 80% |
| 40 | CTG     | Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam               | HOSE | 50% |
| 41 | CTI     | CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO          | HOSE | 60% |
| 42 | CTR     | Tổng CTCP Công trình Viettel                      | HOSE | 50% |
| 43 | CTS     | Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Vietinbank   | HOSE | 50% |
| 44 | D2D     | CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2           | HOSE | 50% |
| 45 | DBC     | CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam                     | HOSE | 50% |
| 46 | DBD     | CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định         | HOSE | 50% |
| 47 | DC4     | CTCP Xây dựng DIC Holdings                        | HOSE | 60% |
| 48 | DCL     | CTCP Dược phẩm Cửu Long                           | HOSE | 70% |
| 49 | DCM     | CTCP - TCT PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU                | HOSE | 50% |
| 50 | DGW     | CTCP Thế Giới Số                                  | HOSE | 50% |
| 51 | DHA     | CTCP Hóa An                                       | HOSE | 50% |
| 52 | DHC     | CTCP Đông Hải Bến Tre                             | HOSE | 50% |
| 53 | DHG     | CTCP Dược Hậu Giang                               | HOSE | 50% |
| 54 | DIG     | Tổng Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng   | HOSE | 50% |
| 55 | DL1     | CTCP Tập đoàn Alpha Seven                         | HNX  | 80% |
| 56 | DP3     | CTCP Dược phẩm Trung ương 3                       | HNX  | 50% |
| 57 | DPG     | CTCP Tập đoàn Đạt Phương                          | HOSE | 50% |
| 58 | DPM     | TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP           | HOSE | 50% |
| 59 | DPR     | CTCP Cao su Đồng Phú                              | HOSE | 50% |
| 60 | DRC     | CTCP Cao su Đà Nẵng                               | HOSE | 50% |
| 61 | DSE     | CTCP Chứng khoán DNSE                             | HOSE | 50% |
| 62 | DSN     | CTCP Công viên nước Đầm Sen                       | HOSE | 60% |
| 63 | DTD     | CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt                  | HNX  | 50% |
| 64 | DVM     | CTCP Dược Liệu Việt Nam                           | HNX  | 70% |
| 65 | DVP     | CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ            | HOSE | 50% |
| 66 | DXG     | Cổ phiếu CTCP Tập đoàn Đất Xanh                   | HOSE | 50% |
| 67 | DXP     | CTCP Cảng Đoạn Xá                                 | HNX  | 55% |
| 68 | DXS     | CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh                | HOSE | 60% |
| 69 | E1VFN30 | QUỸ ETF DCFMVN30                                  | HOSE | 80% |
| 70 | EIB     | Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam                       | HOSE | 50% |
| 71 | ELC     | CTCP Công nghệ - Viễn thông ELCOM                 | HOSE | 50% |

|     |          |                                                      |      |     |
|-----|----------|------------------------------------------------------|------|-----|
| 72  | EVF      | CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC          | HOSE | 60% |
| 73  | EVG      | CTCP Tập đoàn Everland                               | HOSE | 80% |
| 74  | FCN      | CTCP FECON                                           | HOSE | 50% |
| 75  | FMC      | CTCP Thực phẩm Sao Ta                                | HOSE | 50% |
| 76  | FPT      | CTCP FPT                                             | HOSE | 50% |
| 77  | FRT      | CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT                          | HOSE | 60% |
| 78  | FTS      | CTCP Chứng khoán FPT                                 | HOSE | 60% |
| 79  | FUESSVFL | Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD                             | HOSE | 80% |
| 80  | FUEVFNVD | QUỸ ETF DCVFMVN DIAMOND                              | HOSE | 50% |
| 81  | FUEVN100 | QUỸ ETF VINACAPITAL VN100                            | HOSE | 60% |
| 82  | GAS      | Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP                     | HOSE | 50% |
| 83  | GEE      | CTCP Điện lực Gelex                                  | HOSE | 60% |
| 84  | GEG      | CTCP Điện Gia Lai                                    | HOSE | 50% |
| 85  | GEX      | CTCP Tập đoàn GELEX                                  | HOSE | 50% |
| 86  | GIL      | CTCP SX KD XNK Bình Thạnh                            | HOSE | 70% |
| 87  | GMD      | CTCP GEMADEPT                                        | HOSE | 50% |
| 88  | GSP      | CTCP Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế                    | HOSE | 70% |
| 89  | GVR      | Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP          | HOSE | 50% |
| 90  | HAG      | CTCP Hoàng Anh Gia Lai                               | HOSE | 50% |
| 91  | HAH      | CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An                        | HOSE | 50% |
| 92  | HAX      | CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh                          | HOSE | 60% |
| 93  | HCD      | CTCP Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD               | HOSE | 60% |
| 94  | HCM      | CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh               | HOSE | 50% |
| 95  | HDB      | Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh            | HOSE | 50% |
| 96  | HDC      | CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu                | HOSE | 50% |
| 97  | HDG      | CTCP Tập đoàn Hà Đô                                  | HOSE | 50% |
| 98  | HHP      | CTCP HHP Global                                      | HOSE | 80% |
| 99  | HHS      | CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy                        | HOSE | 50% |
| 100 | HHV      | CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả                | HOSE | 60% |
| 101 | HII      | CTCP An Tiến Industries                              | HOSE | 60% |
| 102 | HPG      | CTCP Tập đoàn Hòa Phát                               | HOSE | 50% |
| 103 | HPX      | CTCP Đầu tư Hải Phát                                 | HOSE | 70% |
| 104 | HQC      | CTCP Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân | HOSE | 70% |
| 105 | HSG      | CTCP Tập đoàn Hoa Sen                                | HOSE | 55% |
| 106 | HSL      | CTCP Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà             | HOSE | 80% |
| 107 | HT1      | CTCP Xi măng VICEM Hà Tiên                           | HOSE | 60% |
| 108 | HTG      | Tổng CTCP Dệt may Hòa Thọ                            | HOSE | 50% |
| 109 | HTI      | CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO                 | HOSE | 60% |
| 110 | HTN      | CTCP Hưng Thịnh Incons                               | HOSE | 70% |
| 111 | HUT      | Cổ phiếu CTCP Tasco                                  | HNX  | 60% |
| 112 | HVH      | CTCP Đầu tư và Công nghệ HVC                         | HOSE | 50% |
| 113 | IDC      | Tổng Công ty IDICO - CTCP                            | HNX  | 50% |
| 114 | IDI      | CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I          | HOSE | 60% |
| 115 | IDV      | IDV - CTCP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc              | HNX  | 70% |
| 116 | IJC      | CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật                     | HOSE | 50% |

|     |     |                                                |      |     |
|-----|-----|------------------------------------------------|------|-----|
| 117 | IMP | CTCP Dược phẩm Imexpharm                       | HOSE | 60% |
| 118 | INN | Cổ phiếu CTCP Bao bì và In Nông nghiệp         | HNX  | 70% |
| 119 | IPA | CTCP Tập đoàn đầu tư I.P.A                     | HNX  | 60% |
| 120 | ITC | CTCP Đầu tư - Kinh doanh Nhà                   | HOSE | 60% |
| 121 | KBC | Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – CTCP | HOSE | 50% |
| 122 | KDC | CTCP Tập đoàn Kido                             | HOSE | 50% |
| 123 | KDH | CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền       | HOSE | 50% |
| 124 | KHG | CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land                   | HOSE | 60% |
| 125 | KOS | CTCP KOSY                                      | HOSE | 75% |
| 126 | KSB | CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương         | HOSE | 55% |
| 127 | KSV | Tong Cong ty Khoang san TKV-CTCP               | HNX  | 55% |
| 128 | L14 | L14 - CTCP LICOGI 14                           | HNX  | 60% |
| 129 | L18 | CTCP Đầu tư và Xây dựng số 18                  | HNX  | 70% |
| 130 | LAS | CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao       | HNX  | 55% |
| 131 | LBM | CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng  | HOSE | 80% |
| 132 | LCG | CTCP Lizen                                     | HOSE | 50% |
| 133 | LHC | CTCP Đầu tư và xây dựng thủy lợi Lâm Đồng      | HNX  | 70% |
| 134 | LHG | CTCP Long Hậu                                  | HOSE | 50% |
| 135 | LIG | Cổ phiếu CTCP LICOGI13                         | HNX  | 50% |
| 136 | LIX | CTCP Bột giặt LIX                              | HOSE | 50% |
| 137 | LPB | Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam               | HOSE | 50% |
| 138 | LSS | CTCP Mía đường Lam Sơn                         | HOSE | 50% |
| 139 | MBB | Ngân hàng TMCP Quân Đội                        | HOSE | 50% |
| 140 | MBS | CTCP Chung khoan MB                            | HNX  | 50% |
| 141 | MCM | CTCP Giống bò sữa Mộc Châu                     | HOSE | 50% |
| 142 | MDC | CTCP Than Mông Dương Vinacomin                 | HNX  | 50% |
| 143 | MHC | CTCP MHC                                       | HOSE | 50% |
| 144 | MIG | Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội                    | HOSE | 50% |
| 145 | MSB | Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam               | HOSE | 50% |
| 146 | MSH | CTCP May Sông Hồng                             | HOSE | 50% |
| 147 | MSN | CTCP Tập đoàn MaSan                            | HOSE | 50% |
| 148 | MWG | CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động                   | HOSE | 50% |
| 149 | NAB | Ngân hàng TMCP Nam Á                           | HOSE | 60% |
| 150 | NAF | CTCP Nafoods Group                             | HOSE | 50% |
| 151 | NAG | CTCP Tập đoàn Nagakawa Việt Nam                | HNX  | 80% |
| 152 | NBB | CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy                        | HOSE | 70% |
| 153 | NBC | CTCP Than Núi Béo - Vinacomin                  | HNX  | 80% |
| 154 | NCT | CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài                  | HOSE | 50% |
| 155 | NDN | Cổ phiếu CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng    | HNX  | 50% |
| 156 | NHA | TCT Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội | HOSE | 50% |
| 157 | NHH | CTCP Nhựa Hà Nội                               | HOSE | 70% |
| 158 | NKG | CTCP Thép Nam Kim                              | HOSE | 50% |
| 159 | NLG | CTCP Đầu tư Nam Long                           | HOSE | 50% |
| 160 | NNC | CTCP Đá Núi Nhỏ                                | HOSE | 70% |
| 161 | NSC | CTCP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam         | HOSE | 55% |
| 162 | NT2 | CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2             | HOSE | 60% |

|     |     |                                                          |      |     |
|-----|-----|----------------------------------------------------------|------|-----|
| 163 | NTL | CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm                           | HOSE | 50% |
| 164 | NTP | Cổ phiếu CTCP Nhựa thiếu niên -Tiền Phong                | HNX  | 50% |
| 165 | NVL | CTCP Tập đoàn đầu tư địa ốc No Va                        | HOSE | 70% |
| 166 | OCB | Ngân hàng TMCP Phương Đông                               | HOSE | 60% |
| 167 | OPC | CTCP Dược phẩm OPC                                       | HOSE | 60% |
| 168 | ORS | CTCP Chứng khoán Tiên Phong                              | HOSE | 50% |
| 169 | PAC | CTCP PinẮc quy miền Nam                                  | HOSE | 70% |
| 170 | PAN | CTCP Tập đoàn PAN                                        | HOSE | 50% |
| 171 | PC1 | CTCP Tập đoàn PC1                                        | HOSE | 50% |
| 172 | PDB | CTCP Tập đoàn Đầu tư Din Capital                         | HNX  | 50% |
| 173 | PDR | CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt                    | HOSE | 50% |
| 174 | PET | Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí                       | HOSE | 50% |
| 175 | PGC | Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP                       | HOSE | 70% |
| 176 | PGI | Tổng CTCP Bảo hiểm Petrolimex                            | HOSE | 50% |
| 177 | PHR | CTCP Cao su Phước Hòa                                    | HOSE | 50% |
| 178 | PLC | Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP                   | HNX  | 60% |
| 179 | PLX | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam                               | HOSE | 50% |
| 180 | PNJ | CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận                           | HOSE | 50% |
| 181 | POW | Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP            | HOSE | 50% |
| 182 | PPC | CTCP Nhiệt điện Phả Lại                                  | HOSE | 50% |
| 183 | PPT | CTCP Petrotimes                                          | HNX  | 50% |
| 184 | PRE | CTCP Tái bảo hiểm Hà Nội                                 | HNX  | 50% |
| 185 | PSD | CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí                  | HNX  | 50% |
| 186 | PTB | CTCP Phú Tài                                             | HOSE | 50% |
| 187 | PVB | Cổ phiếu CTCP Bọc ống dầu khí Việt Nam                   | HNX  | 60% |
| 188 | PVC | Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem) | HNX  | 60% |
| 189 | PVD | Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí                 | HOSE | 50% |
| 190 | PVG | CTCP Kinh doanh LPG Việt Nam                             | HNX  | 70% |
| 191 | PVI | CTCP PVI                                                 | HNX  | 60% |
| 192 | PVP | CTCP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương                     | HOSE | 50% |
| 193 | PVS | Tổng CTCP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam              | HNX  | 50% |
| 194 | PVT | Tổng CTCP Vận tải Dầu khí                                | HOSE | 50% |
| 195 | REE | CTCP Cơ Điện Lạnh                                        | HOSE | 50% |
| 196 | RYG | CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia                        | HOSE | 60% |
| 197 | S99 | CTCP SCI                                                 | HNX  | 80% |
| 198 | SAB | Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn            | HOSE | 50% |
| 199 | SAM | CTCP SAM Holdings                                        | HOSE | 70% |
| 200 | SBA | CTCP Sông Ba                                             | HOSE | 70% |
| 201 | SBG | CTCP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba                  | HOSE | 80% |
| 202 | SBT | CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa                         | HOSE | 50% |
| 203 | SCG | CTCP Tập đoàn Xây dựng SCG                               | HNX  | 80% |
| 204 | SCR | CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín                           | HOSE | 50% |
| 205 | SCS | CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn                            | HOSE | 50% |
| 206 | SFI | CTCP Đại lý Vận tải SAFI                                 | HOSE | 70% |
| 207 | SGN | CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn                             | HOSE | 50% |
| 208 | SGR | CTCP Tổng CTCP Địa ốc Sài Gòn                            | HOSE | 70% |

|     |     |                                                 |      |     |
|-----|-----|-------------------------------------------------|------|-----|
| 209 | SGT | CTCP Công nghệ Viễn thông Sài Gòn               | HOSE | 60% |
| 210 | SHB | Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội                 | HOSE | 50% |
| 211 | SHI | CTCP Quốc tế Sơn Hà                             | HOSE | 60% |
| 212 | SHS | Cổ phiếu CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội      | HNX  | 50% |
| 213 | SIP | CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG                         | HOSE | 55% |
| 214 | SJD | CTCP Thủy điện Cần Đơn                          | HOSE | 50% |
| 215 | SJS | CTCP SJ Group                                   | HOSE | 80% |
| 216 | SKG | CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang         | HOSE | 50% |
| 217 | SLS | SLS - CTCP Mía đường Sơn La                     | HNX  | 50% |
| 218 | SMB | CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung                   | HOSE | 50% |
| 219 | SSB | Ngân hàng TMCP Đông Nam Á                       | HOSE | 50% |
| 220 | SSI | CTCP Chứng khoán SSI                            | HOSE | 50% |
| 221 | STB | Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín               | HOSE | 50% |
| 222 | SZC | CTCP Sonadezi Châu Đức                          | HOSE | 50% |
| 223 | SZL | CTCP Sonadezi Long Thành                        | HOSE | 50% |
| 224 | TCB | Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam               | HOSE | 50% |
| 225 | TCH | CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy         | HOSE | 50% |
| 226 | TCI | CTCP Chứng khoán Thành Công                     | HOSE | 60% |
| 227 | TCL | CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng   | HOSE | 50% |
| 228 | TCM | CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công   | HOSE | 50% |
| 229 | TCO | CTCP TCO Holdings                               | HOSE | 80% |
| 230 | TCX | CTCP Chứng khoán Kỹ Thương                      | HOSE | 50% |
| 231 | TDC | CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương        | HOSE | 70% |
| 232 | TDM | CTCP Nước Thủ Dầu Một                           | HOSE | 50% |
| 233 | TDP | CTCP Thuận Đức                                  | HOSE | 70% |
| 234 | TEG | CTCP Năng lượng và Bất động sản Trường Thành    | HOSE | 80% |
| 235 | THG | CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang              | HOSE | 60% |
| 236 | TIP | CTCP Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa       | HOSE | 70% |
| 237 | TLG | Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Thiên Long    | HOSE | 50% |
| 238 | TN1 | CTCP ROX Key Holdings                           | HOSE | 50% |
| 239 | TNG | Cổ phiếu CTCP Đầu tư và Thương mại TNG          | HNX  | 50% |
| 240 | TPB | Ngân hàng TMCP Tiên Phong                       | HOSE | 50% |
| 241 | TRC | CTCP Cao su Tây Ninh                            | HOSE | 50% |
| 242 | TTA | CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành | HOSE | 70% |
| 243 | TV2 | CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2                     | HOSE | 50% |
| 244 | TVD | CTCP Than Vàng Danh - Vinacomin                 | HNX  | 80% |
| 245 | TVS | CTCP Chứng khoán Thiên Việt                     | HOSE | 70% |
| 246 | VC3 | CTCP Tập đoàn Nam Mê Kông                       | HNX  | 70% |
| 247 | VC7 | CTCP Tập đoàn BGI                               | HNX  | 60% |
| 248 | VCB | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam            | HOSE | 50% |
| 249 | VCG | Tổng CTCP XNK và Xây dựng Việt Nam              | HOSE | 50% |
| 250 | VCI | Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Vietcap    | HOSE | 50% |
| 251 | VCK | CTCP Chứng khoán VPS                            | HOSE | 50% |
| 252 | VCS | Cổ phiếu CTCP VICOSTONE                         | HNX  | 50% |
| 253 | VDS | CTCP Chứng khoán Rồng Việt                      | HOSE | 50% |

|     |     |                                             |      |     |
|-----|-----|---------------------------------------------|------|-----|
| 254 | VFG | CTCP Khử trùng Việt Nam                     | HOSE | 60% |
| 255 | VFS | CTCP Chung khoan Nhat Viet                  | HNX  | 70% |
| 256 | VGC | Tổng Công ty Viglacera - CTCP               | HOSE | 50% |
| 257 | VGS | Cổ phiếu CTCP ống thép Việt Đức VG PIPE     | HNX  | 50% |
| 258 | VHC | CTCP Vĩnh Hoàn                              | HOSE | 50% |
| 259 | VHE | CTCP Duoc lieu va Thuc pham Viet nam        | HNX  | 50% |
| 260 | VHM | CTCP Vinhomes                               | HOSE | 50% |
| 261 | VIB | Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam             | HOSE | 50% |
| 262 | VIC | Cổ phiếu Tập đoàn Vingroup - Công ty CP     | HOSE | 50% |
| 263 | VIP | CTCP Vận tải Xăng dầu VIPCO                 | HOSE | 50% |
| 264 | VIX | CTCP Chứng khoán VIX                        | HOSE | 50% |
| 265 | VJC | CTCP Hàng không VietJet                     | HOSE | 50% |
| 266 | VND | CTCP Chứng khoán VNDIRECT                   | HOSE | 50% |
| 267 | VNM | CTCP Sữa Việt Nam                           | HOSE | 50% |
| 268 | VNR | Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam    | HNX  | 70% |
| 269 | VNS | CTCP Ánh Dương Việt Nam                     | HOSE | 80% |
| 270 | VOS | CTCP Vận tải Biển Việt Nam                  | HOSE | 50% |
| 271 | VPB | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng         | HOSE | 50% |
| 272 | VPI | CTCP Đầu tư Văn Phú - Invest                | HOSE | 70% |
| 273 | VPX | CTCP Chứng khoán VPBank                     | HOSE | 50% |
| 274 | VRC | CTCP Bất động sản và Đầu tư VRC             | HOSE | 60% |
| 275 | VRE | CTCP Vincom Retail                          | HOSE | 50% |
| 276 | VSC | CTCP Container Việt Nam                     | HOSE | 50% |
| 277 | VTO | CTCP Vận tải xăng dầu VITACO                | HOSE | 70% |
| 278 | VTP | Tổng CTCP Bưu chính Viettel                 | HOSE | 50% |
| 279 | VTZ | CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thanh | HNX  | 70% |
| 280 | YEG | CTCP Tập đoàn Yeah1                         | HOSE | 50% |

Trân trọng!

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: [www.haseco.vn](http://www.haseco.vn)

**CTCP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Ngô Thị Song Ngân*